TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 355/2023/HS-ST
Ngày: 13/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Minh

2. Bà Tô Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 352/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 355/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NTT - Sinh năm: 1989; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: Tổ 19, phường Phú Lương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: NTT - SN 1967; Mẹ đẻ: NTĐ – SN 1970; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: NTM - SN 1988; Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội. Danh chỉ bản số 601 ngày 15/7/2023 lập tại Công an quận Hà Đông. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/7/2023, NTT sinh năm: 1989 đang đi bộ gần nhà ở tổ 19, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì gặp bạn xã hội tên S (không rõ lai lịch) rủ T mua ma Túy về cùng nhau sử dụng chung, T đồng ý và hẹn S mua được ma Ty thì đến nghĩa trang Trinh Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông để cả hai cùng sử dụng. Sau đó, S đọc cho T số điện thoại của người bán ma Ty ở Cầu Khâu để T liên hệ. T điện thoại từ số điện thoại 0866.593.658 của mình gọi cho

người bán ma Ty (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 150.000 đồng ma Ty đá, người này đồng ý và hẹn T đến khu vực Cầu Khâu thuộc phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để giao dịch. Ngay sau đó, T xóa số người bán ma Ty rồi tắt điện thoại và đi bộ từ nhà đến điểm hẹn. Khi gặp, T đưa cho người nam giới bán ma Ty 150.000 đồng, người này cầm tiền và vứt 01 (một) Ti nilong kích thước (1,6x2) cm, bên trong chứa ma Ty tổng hợp dạng đá xuống đường rồi bảo: "của em đây này" đồng thời chỉ tay xuống đường. Nghe vậy, T tới nhặt ở mặt đường 01 Ti nilong, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma tổng hợp dạng Ty đá) vừa mua được cất vào Ti quần bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ về khu vực nghĩa trang Trinh Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để cùng S sử dụng chung. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/7/2023, khi T đi đến đoạn đầu đường bê tông đi vào tổ 06, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Phú Lương phối hợp với Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện, bắt giữ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng tại chỗ và đưa NTT cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Phú Lãm để làm rõ.

*** Vật chứng đã thu giữ:**

- 01 (một) Ti nilong kích thước (1,6x2) cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen có lắp sim số 0866593658.

Ngày 06/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra Quyết định trưng cầu giám định số 493 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định chất ma Ty đối với vật chứng bị thu giữ nêu trên của NTT. Tại Bản kết luận giám định số 4647/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) Ti nilong là ma Ty loại* ***Methamphetamine****, khối lượng:* ***0,223 gam****".*

Trước cơ quan điều tra, NTT đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 349/CT-VKS-HĐ ngày 10/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo NTT về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo NTT về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo NTT từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ ma tuý, tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01điện thoại Nokia 105 màu đen, sim số 0866593658.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng phản ánh, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu đã thu thập được. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/7/2023, tại khu vực đầu đường bê tông đi vào tổ 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, NTT có hành vi cất giấu trái phép 01 (một) Ti nilong kích thước (1,6x2) cm bên trong có chứa ma Ty loại **Methamphetamine,** có khối lượng **0,223 gam,** để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Phú Lương phối hợp với Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: NTT có bệnh án điều trị Tâm thần phân liệt thể không biệt định tại Bệnh viện tâm thần Trung Ương I - Thường Tín - Hà Nội. Ngày 02/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung Ương để giám định tâm thần đối với NTT. Tại bản Kết luận giám định số 353 ngày 26/10/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/7/2023 và tại thời điểm giám định bị can NTT có hội chứng nghiện nhiều loại ma Ty. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*.

Về nguồn gốc số ma Ty: NTT khai mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực Cầu Khâu, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, CQĐT đã tiến hành điều tra nhưng ngoài lời khai của NTT khai không có tài liệu chứng cứ nào khác, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với người nam giới tên S là người rủ NTT đi mua ma Ty về cùng sử dụng: T khai không biết nhân thân, lai lịch. Ngoài lời khai của T thì không có tài liệu nào khác, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật..

Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo NTT về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc quản lý, trao đổi chất ma Ty, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho tệ nạn ma Ty phát triển. Bị cáo coi thương pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân.Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Ma Ty thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen, sim số 0866593658 bị cáo dùng để liên lạc với người bán ma Ty cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về quyết định truy tố bị cáo T về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù;

Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần phải có biện pháp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe phòng ngừa chung nên cần phạt tù giam đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. **Tuyên bố** bị cáo **NTT** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty;

Xử phạt bị cáo T **15 (mười lăm)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy tang vật vụ án là ma Ty đựng trong 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội có chữ ký của NTT, cán bộ công an phường Phú Lương- Nguyễn Đình Linh và giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa Công an quận Hà Đông với Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội phản ánh).

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, có số thuê bao 0866593658(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa Công an quận Hà Đông với Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội phản ánh).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Cơ quan thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Vân